

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 19/02/2025

V/v tranh chấp "xin ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Dũ

Ông Lê Văn Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước tham gia phiên
tòa: Bà Kiều Thị Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 217/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp "xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXX-ST ngày 03 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Diễm K, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh H.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1987

ĐKTT: Tổ A, Khóm B, Phường C, thành phố C, tỉnh Đ.

Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam P – Cục C10, Bộ Công an. Địa chỉ:
ấp H, xã T, huyện T, tỉnh T.

- Anh H và chị K cùng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, Bản tự khai cùng ngày 16/10/2024 nguyên đơn chị Phạm Thị Diễm K trình bày: Tôi và anh Nguyễn Thế H cưới nhau vào năm 2021, có quen biết tìm hiểu trước và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố C, tỉnh Đ ngày 26/3/2021. Sau khi cưới nhau vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, về sau thì phát sinh mâu thuẫn, không hợp tính tình, thường hay cãi vã, tình cảm vợ chồng không còn, không thể giải quyết

được do bất đồng quan điểm. Vì vậy từ tháng 01/2022 chúng tôi ly thân nhau cho đến nay. Năm 2023 thì anh H phạm tội cố ý gây thương tích và bị bắt xử phạt 11,5 năm tù, hiện đang chấp hành án tại Trại giam P, Cục C10, Bộ Công an, nên tôi không thể tiếp tục chung sống với anh H được nữa. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Thế T, sinh ngày 05/9/2021 hiện do tôi đang nuôi dưỡng.

Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Thế H; Về con chung: yêu cầu tiếp tục nuôi con chung là cháu Nguyễn Thế T, sinh ngày 05/9/2021, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Không có; Về nợ chung: không có.

Ngày 29/11/2024 nguyên đơn chị Phạm Thị Diễm K có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/12/2024 bị đơn anh Nguyễn Thế H trình bày: Về việc kết hôn và thời gian kết hôn như vợ tôi Phạm Thị Diễm K trình bày là đúng. Nay theo yêu cầu xin ly hôn của vợ tôi Phạm Thị Diễm K thì tôi đồng ý ly hôn; Về con chung: có 01 con chung như vợ trình bày, hiện do vợ tôi đang nuôi dưỡng. Nay yêu cầu vợ tiếp tục nuôi con chung, tôi không cấp dưỡng; Về tài sản chung: Không có; Về nợ chung: Không có. Anh Nguyễn Thế H đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn chị Phạm Thị Diễm K và bị đơn anh Nguyễn Thế H vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu xác định Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung của chị Phạm Thị Diễm K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Hội đồng xét thấy theo đơn khởi kiện và yêu cầu của chị Phạm Thị Diễm K tại phiên tòa, thì chị K khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Phước giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Thế H. Anh Nguyễn Thế H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ A, Khóm B, Phường C, thành phố C, tỉnh Đ. Tuy nhiên hiện anh H đang chấp hành án tại Trại Giam P – Cục C10, Bộ Công an. Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện T, tỉnh T. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước theo qui định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp "Ly hôn" qui định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn chị Phạm Thị Diễm K và bị đơn anh Nguyễn Thế H đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt hợp lệ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn chị Phạm Thị Diễm K và bị đơn anh Nguyễn Thế H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay chị Phạm Thị Diễm K yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thế H. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Diễm K. Hội đồng xét xử xét thấy chị K và anh H có quen biết tìm hiểu trước và cưới nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố C, tỉnh Đ ngày 26/3/2021. Chị K xác định sau khi cưới nhau vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, về sau thì phát sinh mâu thuẫn, không hợp tính tình, thường hay cãi vã, tình cảm vợ chồng không còn, không thể giải quyết được do bất đồng quan điểm. Vì vậy từ tháng 01/2022 vợ chồng ly thân nhau cho đến nay. Năm 2023 thì anh H phạm tội cố ý gây thương tích và bị bắt xử phạt 11,5 năm tù, hiện đang chấp hành án tại Trại giam P, Cục C10, Bộ Công an, nên chị không thể tiếp tục chung sống với anh H được nữa. Thời gian ly thân vợ chồng không hàn gắn được gì.

Hội đồng xét xử xét thấy thực tế thời gian ly thân của chị K và anh H từ năm 2022 đến nay cũng đã lâu, trong thời gian ly thân nhau, chị K và anh H cũng không có một động thái nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án chị K cương quyết được xin ly hôn đối với anh H vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Bị đơn anh Nguyễn Thế H có lời khai đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị K. Như vậy chứng tỏ anh H đã không còn tình cảm đối với chị K. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị K và anh H là đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Phạm Thị Diễm K được ly hôn anh Nguyễn Thế H là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị K và anh H có 01 chung là cháu Nguyễn Thế T, sinh ngày 05/9/2021, hiện đang sống với chị K. Quá trình giải quyết vụ án chị K yêu cầu tiếp tục nuôi con chung là cháu T Lời khai của anh H cũng thống nhất với yêu cầu của chị K về việc nuôi con chung vì anh đang phải chấp hành án. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho chị K tiếp tục nuôi một con chung giữa chị và anh H là cháu Nguyễn Thế T là phù hợp, đảm bảo cuộc sống cho cháu T.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án chị K không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị K và anh H cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị K và anh H cùng xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Chị K phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo qui định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có ghi nhận khi khi án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

- Chấp nhận cho chị Phạm Thị Diễm K được ly hôn với anh Nguyễn Thế H.

2. Về con chung:

- Giao cho chị Phạm Thị Diễm K được tiếp tục nuôi một con chung giữa chị và anh Nguyễn Thế H là cháu Nguyễn Thế T, sinh ngày 05/9/2021.

Anh Nguyễn Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Phạm Thị Diễm K chưa có yêu cầu.

Anh Nguyễn Thế H có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền tranh cản.

3. Về án phí:

Chị Phạm Thị Diễm K phải chịu 300.000đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0003681 ngày 06/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, xem như chị K thi hành xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị K và anh H được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết công khai, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- UBND Phường C, TP. C, tỉnh Đ;
- Các đương sự:
 - + Phạm Thị Diễm K
 - + Nguyễn Thế H
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Khanh